

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày: 16-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Loan

Ông Nguyễn Văn Thiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Duẩn – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với Bị cáo:

Trần Minh T, sinh năm 1991 tại M, Vĩnh Long; Nơi thường trú: Ấp A, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Nguyên dân quân tự vệ; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Phan Thị Kim U; Chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Cao Quang V, sinh năm: 1994 (Chết)

Người đại diện hợp pháp của Bị hại:

1. **Ông Cao Văn K**, sinh năm: 1968, có mặt

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ A, sinh năm: 1973, có mặt

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Mỹ A: **Ông Cao Văn K**, sinh năm: 1968 (Theo giấy ủy quyền ngày 04/9/2020)

Cùng địa chỉ: Tổ 22, khóm 5, phường V, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Phan Thị Kim U, sinh năm: 1960

Địa chỉ: Ấp A, xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, có mặt.

2. Công ty Bảo hiểm T

Địa chỉ: Số 53 – 53A, đường T, phường A, quận K, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: **Bà Lương Nhã K** – Giám đốc, vắng mặt

3. Công ty Bảo Việt L

Địa chỉ: Số 1A, đường H, phường 8, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Ninh Duy P** – Giám đốc, vắng mặt

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ 9, ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 03/3/2019, Trần Minh T điều khiển xe máy 64AC – 074.91 lưu thông theo hướng Bình Minh về Trà Ôn, khi đến KM 53 + 200 Quốc Lộ 54 thuộc tổ 53, khóm T, phường T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, T điều khiển xe chuyển hướng qua đường, va chạm vào xe mô tô 64H1- 238.92 do Cao Quang V điều khiển lưu thông theo hướng Trà Ôn về Bình Minh. Tai nạn xảy ra làm Cao Quang V và Trần Minh T đều bị thương nặng được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ cấp cứu. Đến ngày 04/3/2019 Cao Quang V được đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy rồi chuyển về nhà tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 57/2019/GĐHS ngày 06/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân tử vong của anh Cao Quang V là “Chấn thương sọ não”.

Lỗi vi phạm và nguyên nhân vụ tai nạn được xác định:

- Trần Minh T điều khiển xe máy 64AC – 074.91 lưu thông trên đường mà trong máu có nồng độ cồn là 110,9 miligam/100 mililit máu. Vi phạm vào khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định “Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở”; Khi Trần Minh T điều khiển xe chuyển hướng qua đường không nhường đường cho xe Cao Quang V đi ngược chiều, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định “Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”.

- Cao Quang V điều khiển xe mô tô 64 H1 -238.92 lưu thông trên đường mà trong máu có nồng độ cồn 161,9 miligam/100 mililit máu. Vi phạm vào khoản 8 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định “Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở”.

Kết luận nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn giao thông là do Trần Minh T điều khiển xe máy 64 AC – 074.91 chuyển hướng qua đường không nhường đường cho xe mô tô 64H1 -238.92 của Cao Quang V đi ngược chiều.

Tại bản Cáo trạng số: 55/CT-VKS.TXBM ngày 06/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh đã truy tố Bị cáo Trần Minh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên Bị cáo Trần Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, áp dụng điểm b khoản 2 Điều

260, Điều 54, Điều 38, Điều 49 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt Bị cáo Trần Minh T mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, khấu trừ vào thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 13/02/2020 đến ngày 24/7/2020 là 05 tháng 12 ngày, miễn hình phạt bổ sung cho Bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng không đặt ra xem xét.

- Bị cáo Trần Minh T trình bày không nhớ rõ các tình tiết diễn ra vào ngày 03/3/2019, không có ý kiến đối với lời luận tội của Kiểm sát viên, Bị cáo cũng không trình bày lời nói sau cùng.

- Ông Cao Văn K không yêu cầu Bị cáo bồi thường gì thêm, thống nhất với mức án do Kiểm sát viên đưa ra.

- Bà Nguyễn Thị Mỹ A không yêu cầu Bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xử Bị cáo đúng tội, đúng pháp luật.

- Bà Phan Thị Kim U không yêu cầu Bị cáo trả lại số tiền 110.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử cho Bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra những người này đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử Bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ theo Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với Sơ đồ và Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ, Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản hỏi cung Bị can tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án,

có đủ căn cứ để xác định vào tối ngày 03/3/2019, Bị cáo Trần Minh T điều khiển xe máy biển số 64AC-074.91 mà trong máu có nồng độ cồn là 110,9 miligam/100 mililit máu và chuyển hướng không nhường đường cho xe anh Cao Quang V đi ngược chiều, vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8, khoản 2 Điều 15 của Luật giao thông đường bộ gây ra tai nạn làm anh Cao Quang V tử vong sau đó. Hành vi của Bị cáo T đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết một người. Bị cáo điều khiển xe trong máu có nồng độ cồn vượt mức quy định và điều khiển xe chuyển hướng qua đường không nhường đường cho xe của anh Cao Quang V đi ngược chiều mới dẫn đến tai nạn.

Hiện nay, tai nạn giao thông là vấn nạn nhức nhối của xã hội, Nhà nước đã có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục qua nhiều năm, bằng nhiều hình thức, nhưng vẫn còn một bộ phận người dân có ý thức rất kém như Bị cáo, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với Bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ là đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của gia đình Bị hại, đại diện hợp pháp của Bị hại xin bãi nại cho Bị cáo, bà nội của Bị cáo là mẹ Việt Nam anh hùng, hai bác ruột của Bị cáo là liệt sỹ, nên giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt Bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, đồng thời do Bị cáo có nơi thường trú ổn định, chấp hành tốt pháp luật, hiện tình trạng sức khỏe của Bị cáo vẫn chưa được tốt nên không cần thiết phải cách ly Bị cáo ra khỏi xã hội và miễn hình phạt bổ sung cho Bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình Bị hại đã thỏa thuận mức bồi thường tổng cộng các khoản là 110.000.000 đồng và Bị cáo đã khắc phục xong. Ông Cao Văn K đại diện cho gia đình Bị hại không yêu cầu Bị cáo bồi thường gì thêm, bà Phan Thị Kim U cũng không yêu cầu Bị cáo phải trả lại số tiền 110.000.000 đồng mà bà đã cho Bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với xe mô tô 64H1-238.92 có mua bảo hiểm của Công ty bảo hiểm T không được bồi thường, ông Cao Văn K cũng không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Đối với xe máy 64AC-074.91 có mua bảo hiểm của Công ty bảo hiểm V, Bị cáo đã được chi trả số tiền 20.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô 64H1-238.92 đã trả lại cho ông Cao Văn K, xe máy 64AC-074.91 đã trả lại cho Bị cáo nên không đặt ra xem xét

[5] Về án phí: Buộc Bị cáo Trần Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố **Bị cáo Trần Minh T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo Trần Minh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/12/2020.

Giao Bị cáo Trần Minh T cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu Bị cáo thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu Bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc Bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Bị cáo Trần Minh T nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 01
- VKSND TX. Bình Minh: 01
- Chi cục THADS TX. Bình Minh: 01
- Công an TX. Bình Minh: 01
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long: 01
- UBND xã Đông Thạnh: 01
- Các Bị cáo, Bị hại, Người có QLNVLQ;
- Lưu: 04

Trần Quốc Huy